

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2015
và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2015**

Thực hiện Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 30/01/2015 ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh khóa VIII kỳ họp thứ 13 về phát triển kinh tế-xã hội năm 2015, Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 06/01/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về ban hành những giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; trong 6 tháng đầu năm 2015 UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp đã thực hiện các mặt công tác tư pháp, với kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản

Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình quyết định, chỉ thị năm 2015; phối hợp Văn phòng HĐND tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2015; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2014.

UBND tỉnh ban hành Quy chế rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn; Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi); trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số mức chi kinh phí thực hiện các hoạt động Kiểm soát TTHC, bảo đảm công tác cải cách hành chính và công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trên cơ sở đó UBND tỉnh ban hành quyết định cụ thể mức chi theo 02 Nghị quyết nêu trên.

Sở Tư pháp thẩm định 100% văn bản QPPL được HĐND, UBND tỉnh giao, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và chất lượng; trong 6 tháng đầu năm đã thẩm định 37 văn bản, góp ý 36 văn bản; tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành về các lĩnh vực: hội nhập kinh tế, quốc tế và công tác thi hành án dân sự: Tổng số 171 văn bản. Phòng Tư pháp cấp huyện thẩm định 11 dự thảo văn bản, góp ý 28 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

2. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản QPPL và công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2015; Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2015 và Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh, trong đó giao cho Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện; phê duyệt Kế hoạch sơ kết 03 năm thi hành Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Sở Tư pháp hướng dẫn UBND và phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Kết quả kiểm tra xử lý văn bản: cấp tỉnh tự kiểm tra 33 văn bản đạt 100% trong đó có 17 văn bản QPPL và 16 văn bản không phải là văn bản QPPL. Qua kiểm tra, các văn bản đảm bảo về mặt nội dung, hình thức, thẩm quyền ban hành văn bản.

Cấp huyện và cấp xã tự kiểm tra 2.222 văn bản (278 văn bản quy phạm pháp luật), qua kiểm tra phát hiện 132 văn bản (20 VBQPPL, 112VB không phải là VBQPPL) còn sai sót về thẩm quyền, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; kiểm tra theo thẩm quyền 1.245 văn bản, trong đó có 234 văn bản QPPL, qua kiểm tra đã phát hiện và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý 77 văn bản có sai sót.

Chỉ đạo Sở Tư pháp báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính giai đoạn 01/10/2014 đến 31/3/2015, báo cáo tổng hợp về việc thực hiện quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; ban hành công văn về việc chỉ đạo UBND cấp xã cử đại diện tham gia phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại TAND theo Công văn số 5346/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp.

3. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về việc kiểm soát TTHC và rà soát TTHC năm 2015; phối hợp Sở Nội vụ tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2015, Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2015 trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra, kiểm tra tại 17 Sở, Ban, Ngành tỉnh, 9 UBND cấp huyện và 27 UBND cấp xã.

Sở Tư pháp đã tiếp nhận và cho ý kiến đối với 02 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC (06 TTHC) do Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo tham mưu UBND tỉnh ban hành.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương tại Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015, Tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát danh mục tên TTHC đặc thù của địa phương đã ban hành trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; đồng thời, đang phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương để công bố chuẩn hóa lại toàn bộ TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Tính từ đầu năm 2015 đến nay đã tiếp nhận được 03 phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, TTHC, UBND tỉnh đã chỉ đạo và đã được xử lý xong theo đúng quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp vớt các sở, ban, ngành, UBND các huyện chuẩn hóa tiến hành rà soát, chuẩn hóa các bộ thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Quản lý việc nhập dữ liệu và công khai đầy đủ các thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đồng thời niêm yết tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC; hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện việc niêm yết nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và đã được niêm yết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý

4.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Trên cơ sở tham mưu của Sở Tư pháp, UBND tỉnh ban hành các kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện về công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), như sau: triển khai thực hiện cuộc thi viết Tìm hiểu Hiến pháp năm 2013; ban hành 05 Kế hoạch thực hiện các Đề án về PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Hội đồng PHPBGDPL và Ban Nội chính Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch liên tịch triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” năm 2015.

Ngoài ra Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai trực tuyến các văn bản pháp luật có hiệu lực thi hành trong năm 2015 (Luật Công chứng và Luật Hôn nhân và gia đình,...) cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân các huyện, thành phố, UBND cấp xã, phường thị trấn và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; tập huấn Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” tại 06 Hội nghị; biên soạn các loại tài liệu Hội – đáp pháp luật và đề cương giới thiệu Luật Hôn nhân và gia đình; Đề cương giới thiệu Nghị định số 34/2014/NĐ-CP về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước CHXHCN Việt Nam; phối hợp với Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh thực hiện 06 chương trình “Pháp luật với đời sống”; phối hợp với Báo Tây Ninh và Sở Lao động, Thương binh và xã hội tuyên truyền pháp luật về lao động trên Báo Tây Ninh.

Kết quả thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh: đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản về pháp luật cho cán bộ và nhân dân được 12.667 cuộc với 524.531 lượt người tham dự; phát 116.009 tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật miễn phí; tủ sách pháp luật có 773 lượt người tìm hiểu.

Tình hình tổ chức và hoạt động hoà giải: trong 6 tháng đầu năm 2015 đã tiếp nhận 596 vụ việc, đưa ra hòa giải 566 vụ trong đó: hòa giải thành 422 vụ việc đạt tỷ lệ 74,55%, hòa giải không thành 124 vụ tỷ lệ 25,45%, đang giải quyết 24 vụ, chưa giải quyết 06 vụ.

4.2. Hoạt động trợ giúp pháp lý

Trên cơ sở Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2015 và sự tham mưu của Sở Tư pháp UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2015; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh Tây Ninh năm 2015; tổ chức Hội nghị tổng kết 08 năm triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý và khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu trong công tác TGPL.

Chỉ đạo Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng ban hành kế hoạch phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2015.

Chỉ đạo Sở Tư pháp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Sở ban hành kế hoạch hoạt động trợ giúp pháp lý năm 2015 và kế hoạch trợ giúp pháp lý lưu động năm 2015; xây dựng kế hoạch liên ngành giữa Sở Tư pháp và Sở Y tế để thực hiện quy chế phối hợp giữa Bộ Y tế và Bộ Tư pháp trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, hỗ trợ và trợ giúp pháp lý cho người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; báo cáo kết quả 02 năm thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật; đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý hoàn thành trong 06 tháng cuối năm 2014.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, Trung tâm đã trợ giúp pháp lý được 237 vụ việc, trong đó tư vấn pháp luật: 191 vụ; tham gia tố tụng 46 vụ, tổ chức 15 đợt trợ giúp pháp lý lưu động, đã cấp phát: 4.346 tờ gấp các loại cho 610 lượt người dân tham dự.

Các Câu lạc bộ TGPL tổ chức sinh hoạt tương đối thường xuyên, thu hút được nhiều hội viên và nhân dân tham dự. Tại các buổi sinh hoạt, Ban chủ nhiệm đã giới thiệu nhiều văn bản pháp luật mới thiết thực với người dân tại địa phương đồng thời đã tư vấn, giải đáp thắc mắc cho nhân dân.

5. Công tác hành chính tư pháp

UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh (theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ) về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

Ngoài ra còn chỉ đạo Sở Tư pháp góp ý dự thảo Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; rà soát sửa đổi quy chế phối hợp liên ngành về việc trao đổi cung cấp thông tin LLTP, cấp phiếu LLTP trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; rà soát thông tin Lý lịch tư pháp của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành cung cấp từ năm 2012 đến 2014, Chỉ đạo phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện sử dụng biểu mẫu, sổ hộ tịch, và chứng thực theo nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

Trong 6 tháng, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và trình UBND tỉnh giải quyết xong 104 trường hợp đăng ký kết hôn; giải quyết theo thẩm quyền các trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài: ghi chú kết hôn 71 trường hợp, ghi chú ly hôn 72

và 243 trường hợp hộ tịch khác; thẩm tra hồ sơ xác nhận tình trạng hôn nhân để đăng ký kết hôn ở nước ngoài 232 trường hợp; cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam cho 16 trường hợp; cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 1.004 trường hợp.

Kết quả tình hình đăng ký hộ tịch tại cấp xã: khai sinh 7.464 trường hợp; đăng ký lại việc sinh 2.170 trường hợp; khai tử 2.416 trường; kết hôn 3.640 đôi; nhận nuôi con nuôi 09 trường hợp; cấp huyện, cấp xã chứng thực bản sao được 325.047. bản sao và 22.951 trường hợp, tổng lệ phí thu được 3.145.852.000 đồng.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

6.1. Lĩnh vực Công chứng

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Luật Công chứng năm 2014 và Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Tư pháp báo cáo UBND tỉnh việc ngừng chuyển giao việc chứng thực hợp đồng giao dịch có liên quan đến bất động sản từ UBND cấp huyện, xã sang các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện; tham mưu Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng thực theo quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND đối với các tổ chức hành nghề công chứng; văn bản cho ý kiến đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh việc thực hiện xác nhận hợp đồng văn bản về bất động sản trong KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, UBND tỉnh xem xét quyết định cho phép thành lập 01 Tổ chức hành nghề công chứng, cấp giấy đăng ký hoạt động và cấp lại giấy đăng ký hoạt động cho 02 tổ chức hành nghề công chứng; góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT.BTC-BTP ngày 19/01/2012 hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí công chứng.

Các tổ chức hành nghề công chứng tiếp tục được phát triển, hiện nay trên địa bàn tỉnh có 12 tổ chức hành nghề công chứng (03 Phòng Công chứng và 09 Văn phòng Công chứng) với 18 công chứng viên, đã thực hiện được: 53.22.702 trường hợp, với tổng số phí công chứng thu được là: 4.858.120.000 đồng.

6.2. Lĩnh vực Luật sư

Chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch về việc mở lớp đào tạo nghề luật sư tại tỉnh Tây Ninh, hiện tại Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan có liên quan đang tiến hành ký kết hợp đồng với Học viện Tư pháp và triển khai thực hiện. Sở Tư pháp giải quyết 02 hồ sơ thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư và cấp giấy đăng ký hoạt động cho 01 tổ chức hành nghề luật sư; làm thủ tục đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 01 trường hợp; tiến hành phúc tra việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm một số tổ chức hành nghề luật sư đã được kiểm tra năm 2014.

Hiện tại Tây Ninh có 39 luật sư với 20 Văn phòng Luật sư, 02 công ty luật, 04 Chi nhánh của các tổ chức hành nghề Luật sư từ địa phương khác đến thành lập và 04 văn phòng giao dịch của các Văn phòng Luật sư; các tổ chức hành nghề luật sư đã tham gia 366 vụ việc tố tụng, tư vấn pháp luật 240 vụ việc, trợ giúp pháp lý miễn phí 59 vụ việc.

6.3. Lĩnh vực Bán đấu giá tài sản

Chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu UBND sửa đổi quyết định 44/2013/QĐ-UBND, ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về ban hành quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; tiến hành kiểm tra việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm một số tổ chức Bán đấu giá tài sản đã được kiểm tra năm 2014.

Hiện tại trên địa bàn tỉnh có 06 tổ chức hành nghề bán đấu giá tài sản, trong đó có 01 Trung tâm dịch vụ BDGTS thuộc Sở Tư pháp, với 09 đấu giá viên; các tổ chức hành nghề bán đấu giá tài sản đã ký 164 hợp đồng bán đấu giá, đã tổ chức bán đấu giá thành 129 cuộc, số tiền thu chi từ bán đấu giá là 644.013.000 đ, tổng số nộp ngân sách Nhà nước là 54.179.000 đ.

6.4. Lĩnh vực Giám định tư pháp

UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các văn bản QPPPL do các bộ ngành ban hành trong lĩnh vực giám định tư pháp; Quyết định công bố danh sách giám định viên, danh sách các tổ chức giám định công lập trên địa bàn tỉnh; văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động động giám định tư pháp” cấp Trung ương.

Chỉ đạo Sở Tư pháp dự thảo Quy chế bình chọn “đanh hiệu tổ chức, người giám định tư pháp tiêu biểu”; thẩm định hồ sơ bổ nhiệm Giám định viên kỹ thuật hình sự đối với 05 trường hợp trong lĩnh vực giám định Tư pháp.

Sở Tư pháp tham mưu Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 258 của tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức hội nghị triển khai pháp luật có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

7. Công tác cải cách hành chính và xây dựng ngành

7.1. Công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính luôn được UBND tỉnh chú trọng hàng đầu, ngay từ đầu năm tiếp tục chỉ đạo trong toàn tỉnh tập trung tham mưu thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tiến hành xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015, Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu thực hiện cơ chế một cửa liên thông về đăng ký khai sinh, khai tử - hộ khẩu - bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp duy trì và thường xuyên cải tiến trong hoạt động quản lý của đơn vị việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008; tiến hành xây dựng và thực hiện kế hoạch đo lường sự thỏa mãn của khách hàng, xây dựng kế hoạch đánh giá nội bộ năm 2015 đối với các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tư pháp. Việc tiếp nhận các yêu cầu của người dân luôn được quan tâm giải quyết kịp thời, đúng quy trình, thủ tục, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân; thực hiện tốt việc hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời bằng văn bản cho các đơn vị, sở ngành có liên quan.

Bên cạnh đó Sở Tư pháp luôn đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý điều hành tại cơ quan đơn vị như ứng dụng các phần mềm lý lịch tư pháp, hộ tịch, kế toán; sử dụng phần mềm văn phòng điện tử, chữ ký số điện tử...; tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu

UBND tỉnh triển khai thực hiện phần mềm quản lý hộ tịch. Hoạt động công thông tin điện tử của Sở Tư pháp được duy trì, tin tức được cập nhật thường xuyên, nội dung ngày càng phong phú, đa dạng hơn.

7.2. Công tác xây dựng ngành

UBND tỉnh chỉ đạo tập trung xây dựng Chương trình công tác tư pháp năm 2015; tham gia Hội nghị trực tuyến triển khai công tác tư pháp năm 2015 do Bộ Tư pháp tổ chức; xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức năm 2015; chỉ đạo rà soát lại quy chế, nội quy của cơ quan để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế ở cơ quan; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức.

Về cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Tư pháp, hiện tại Sở có 08 phòng nghiệp vụ thuộc Sở (gồm các phòng: Văn phòng, Thanh tra, Hành chính tư pháp, Bộ trợ tư pháp- Quản lý luật sư, Phổ biến giáo dục pháp luật, Xây dựng văn bản QPPL, Kiểm tra và thi hành văn bản QPPL và Kiểm soát thủ tục hành chính), có 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (gồm các đơn vị: Phòng Công chứng số 1, Phòng Công chứng số 2, Phòng Công chứng số 3, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản); toàn đơn vị hiện có 65/73 biên chế. Trong đó, công chức hành chính 28/51, viên chức 37/42, còn thiếu 08 biên chế so với chỉ tiêu biên chế được giao; Ban Giám đốc Sở có 04 đồng chí, 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

Phòng Tư pháp các huyện, thành phố có 34 biên chế. Cấp xã có 183 công chức Tư pháp-Hộ tịch và 03 HĐLD thuộc 95 UBND xã, phường, thị trấn, trong đó có 88/95 xã, phường, thị trấn có 02 công chức Tư pháp-Hộ tịch đạt 92,6% (tăng 2,13% so với cuối năm 2013), 07 xã phường, thị trấn còn lại có 01 công chức Tư pháp-Hộ tịch (trong đó có 03 xã có thêm 01 HĐLD); về trình độ, có 156/183 công chức Tư pháp-Hộ tịch có trình độ chuyên môn từ trung cấp bắt trở lên, đạt 84,6% (tăng 0,64% so với cuối năm 2013).

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Tư pháp tiếp nhận 10 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Sở đã hướng dẫn người dân nộp đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Tiến hành 01 cuộc kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực hành chính tư pháp về làm giấy khai sinh giả và ra quyết định xử phạt hành chính đối với trường hợp trên.

Sở Tư pháp tổ chức triển khai và tổ chức thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Kết quả 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản đã thực xong việc kê khai tài sản năm 2014.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính là một nhiệm vụ mới, do vậy trong quá trình triển khai thực hiện gặp nhiều

khó khăn, nhất là về cơ chế, con người, văn bản hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hôn nhân chính.

2. Một số loại hồ sơ chưa đảm bảo thời gian trả kết quả theo quy định, cụ thể là hồ sơ xin cấp phiếu lý lịch tư pháp mà đương sự có thời gian cư trú ở ngoài tỉnh, hồ sơ kết hôn chuyên cơ quan Công an xác minh làm rõ, hồ sơ ghi chú ly hôn... Nguyên nhân là do các cơ quan có liên quan trả kết quả thẩm tra, xác minh không đúng thời gian quy định.

3. Đối với hồ sơ thẩm tra xác nhận tình trạng hôn nhân không đảm bảo về mặt thời gian, nguyên nhân do còn gặp khó khăn trong việc liên hệ với đương sự để thông báo lịch phỏng vấn hoặc do phải thực hiện phỏng vấn lần thứ 2 theo quy định.

4. Về công tác lý lịch tư pháp vẫn còn khó khăn do số lượng thông tin tiếp nhận rất nhiều, biên chế ít nên cập nhật thông tin kịp thời, còn tồn đọng nhiều và hiện nay có nhiều cơ quan vẫn chưa gửi thông tin lý lịch tư pháp đầy đủ và đúng thời gian quy định.

5. Một số cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cán bộ tiếp công dân ở một số cơ quan nhà nước chưa thực hiện hết chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định để người thuộc diện được trợ giúp pháp lý thụ hưởng được chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí của nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm, được Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh quan tâm chỉ đạo kịp thời, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực tư pháp; Bên cạnh đó Sở Tư pháp còn có sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành trong tỉnh, đã giúp Sở Tư pháp hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả các mặt công tác tư pháp đã đảm bảo hoàn thành theo như chương trình công tác mà Ngành Tư pháp đã đề ra từ đầu năm, cụ thể:

Công tác văn bản được UBND tỉnh, Sở Tư pháp tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, có chất lượng, hiệu quả góp phần quan trọng trong việc tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật, tạo ra hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đồng thời đã phục vụ kịp thời các hợp tác giữa UBND và UBND tỉnh. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật được duy trì và thực hiện thường xuyên, chất lượng và hiệu quả ngày càng được nâng lên, đã góp phần tích cực trong việc quản lý xã hội bằng pháp luật và phục vụ đắc lực trong việc chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng ở địa phương.

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tập trung tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm soát và kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2015, hướng dẫn các sở, ban, ngành rà soát bộ thủ tục hành chính đồng thời tham mưu UBND tỉnh công bố phục vụ tốt công tác cải cách hành chính của tỉnh.

Công tác truyền truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã thực hiện đa dạng, hình thức phong phú đi vào từng đối tượng, tập trung triển khai tổ chức hội nghị triển khai các văn bản pháp luật năm 2015, cuộc thi viết Tìm hiểu Hiến pháp năm

2013; công tác trợ giúp pháp lý đã góp phần tích cực trong việc nâng cao ý thức chủ động, tích cực tìm hiểu pháp luật và thói quen chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh; góp phần kéo giảm tình hình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội ở địa phương, nhất là pháp luật về an toàn giao thông đã kéo giảm tại nạn giao thông cả 3 mặt, nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của bộ máy nhà nước, góp phần phát triển kinh tế- xã hội, ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Công tác hành chính tư pháp tập trung thực hiện tiếp nhận các yêu cầu của người dân về hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp luôn được quan tâm giải quyết kịp thời, đúng quy trình, thủ tục, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân. Bên cạnh đó còn thực hiện tốt việc hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời bằng văn bản cho các đơn vị, sở ngành có liên quan.

Công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp đi vào ổn định có bước phát triển, theo kế hoạch và Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt và đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Các tổ chức hỗ trợ tư pháp được quan tâm củng cố, kiện toàn và hoạt động ngày càng có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của các tổ chức và cá nhân ngày càng tốt hơn.

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được duy trì thường xuyên và có cải tiến, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện; việc ứng dụng các phần mềm trong quản lý công tác được tiếp tục cải tiến và thực hiện có hiệu quả ở một số lĩnh vực.

Công tác xây dựng ngành Tư pháp được quan tâm củng cố về tổ chức, bộ máy từ tỉnh đến xã, đội ngũ cán bộ công chức trong năm có sự tăng lên về số lượng và chất lượng so với những năm trước đây; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, nhằm đảm bảo các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong ngành Tư pháp luôn được lãnh đạo quan tâm chỉ đạo thường xuyên cho các đơn vị, cá nhân trong cơ quan; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự chính trị - xã hội.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

1. Bám sát Chương trình công tác của Bộ Tư pháp và Tỉnh ủy năm 2015 để quán triệt, chỉ đạo tiếp tục thực hiện và kịp thời bổ sung vào Chương trình, Kế hoạch năm 2015. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản QPPL mới ban hành. Kịp thời đánh giá tổng kết, sơ kết việc thực hiện các văn bản pháp luật và các chương trình, đề án của Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý văn bản QPPL góp phần xây dựng hệ thống văn bản QPPL của tỉnh đầy đủ, đồng bộ, khả thi, minh bạch, cụ thể, dễ hiểu, dễ áp dụng và không trái với các quy định của pháp luật. Kịp thời xây dựng thể chế pháp luật trong lĩnh vực tư pháp.

2. Chỉ đạo tập trung kiểm tra văn bản ở cấp huyện theo Kế hoạch kiểm tra văn bản năm 2015. Đẩy mạnh các biện pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch tự kiểm

tra, kiểm tra xử lý văn bản QĐPL theo thẩm quyền, theo dõi đầy đủ quá trình xử lý các văn bản trái pháp luật đã được đề xuất, kiến nghị.

3. Tiếp tục chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; cho ý kiến và đánh giá tác động khi có đề nghị của các cơ quan đơn vị theo yêu cầu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, cập nhật trình UBND tỉnh công bố các bộ TTHC của các Sở, ngành.

4. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, đổi mới các biện pháp, hình thức PBGDPL phong phú, đa dạng, nhằm góp phần và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân; củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ pháp chế Sở, ngành, doanh nghiệp/nhà nước trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo, chỉ đạo sát sao công tác PBGDPL, phát huy những mặt được, những kinh nghiệm tốt, thường xuyên kiểm tra, rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác PBGDPL. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác hoà giải cơ sở, có kế hoạch thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên và tuyên truyền viên pháp luật cơ sở.

Tăng cường trợ giúp pháp lý luật sư cho vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, vùng biên giới, xã đặc biệt khó khăn; đảm bảo 100% vụ, việc của các đối tượng được thụ hưởng chính sách TGPL; yêu cầu đều được thực hiện kịp thời và đúng quy định; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ TGPL và hướng dẫn cho các câu lạc bộ TGPL hoạt động có hiệu quả hơn.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt về công tác hành chính tư pháp: Luật Lý lịch tư pháp, Luật Nuôi con nười, Luật Quốc tịch, quản lý Nhà nước về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.... Tăng cường quản lý nhà nước, đảm bảo lãnh mạnh hoá quan hệ hôn nhân có yếu tố nước ngoài, việc cho con nười người nước ngoài. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện có liên quan thực hiện kế hoạch triển khai hoạt động khảo sát về "Thực trạng công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại một số địa bàn vùng biên giới hiện nay"; tổ chức tham dự Hội nghị trực tuyến về triển khai thi hành Luật Hộ tịch do Bộ Tư pháp chủ trì điều hành.

6. Tiếp tục xã hội hóa về các hoạt động hỗ trợ tư pháp theo chủ trương cải cách tư pháp của Chính phủ; triển khai thực hiện Kế hoạch mở lớp đào tạo nghề luật sư nhằm tạo nguồn che chắn; tham mưu Quy định mức trần thù lao công chúng và mức trần chi phí chúng thực; tổng kết 5 năm thực hiện Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về hợp đồng, giao dịch và ban hành Quy chế khai thác sử dụng, cung cấp thông tin, dữ liệu về hợp đồng, giao dịch liên quan bất động sản đã được công chúng.

7. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trong toàn Ngành Tư pháp, chú trọng thường xuyên kiểm soát, công bố thủ tục hành chính trong các lĩnh vực tư pháp. Đẩy mạnh thực hiện việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý trên các lĩnh vực công tác đặc biệt là phần mềm quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh; Thực hiện và hoàn thiện các tiêu tiên việc quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 vào hoạt động của Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc.

8. Tiếp tục kiện toàn, củng cố cơ quan tư pháp ở địa phương và đội ngũ pháp chế ngành; tập trung thực hiện đúng theo Chương trình, Kế hoạch công tác trong năm 2015. Thực hiện tốt công tác tổ chức, quy hoạch cán bộ, chú trọng việc luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao kiến thức và kinh nghiệm về công tác tư pháp; có kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm thực hiện tiêu chuẩn hóa và nâng cao năng lực cho cán bộ công chức.

9. Chỉ đạo Sở Tư pháp tiến hành thanh tra, kiểm tra về một số lĩnh vực công tác tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp. Tập trung giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo đảm bảo chính xác, đúng pháp luật. Chỉ đạo Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở nghiên cứu, ban hành thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục rà soát các lĩnh vực hoạt động trong Ngành để thực hiện việc công khai, minh bạch hiệu quả, đúng quy định.

Trên đây là kết quả công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2015 và nhiệm vụ trọng 6 tháng cuối năm 2015, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo./.

Nơi nhận: *Y*

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía nam -BTP;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính - Tỉnh ủy;
- Sở TP, Sở KHĐT;
- Lưu: VT VP .

5/10

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Lưu Quang